

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /UBND-NNMT

Gia Lai, ngày tháng 6 năm 2026

V/v tập trung lãnh đạo, chỉ đạo
xử lý các tồn tại, hạn chế trong
thực hiện công tác chống khai
thác IUU

Kính gửi:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Công an tỉnh;
- Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh;
- UBND các xã, phường ven biển.

Thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 10/4/2024 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định và phát triển bền vững ngành thủy sản; Nghị quyết số 52/NQ-CP ngày 22/4/2024 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động và Kế hoạch của Chính phủ triển khai thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 10/4/2024 của Ban Bí thư Trung ương Đảng; thực hiện Thực hiện Công điện số 34/CĐ-TTg ngày 25/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc khắc phục triệt để các tồn tại, hạn chế trong công tác chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU) và Quyết định số 1947/QĐ-UBND ngày 05/05/2026 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện các khuyến nghị của Ủy ban châu Âu (EC) trên địa bàn tỉnh Gia Lai năm 2026;

Theo Báo cáo số 358/BC-SNNMT ngày 05/6/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về báo cáo kết quả kiểm tra, xử lý các tồn tại, hạn chế trong thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU của các tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh Gia Lai (đợt 01 năm 2026), Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

1. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan và UBND các xã, phường ven biển tiếp tục tổ chức các Đoàn công tác liên ngành để kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU). Phát huy vai trò, trách nhiệm của Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo IUU tỉnh trong việc tham mưu, giúp Chủ tịch UBND tỉnh và Ban Chỉ đạo tỉnh chỉ đạo, điều hành công tác chống khai thác IUU; chủ động nắm bắt tình hình, kịp thời phát hiện những tồn tại, hạn chế, vướng mắc trong quá trình thực hiện. Tăng cường kiểm tra thực tế tại các địa phương có tàu cá hoạt động khai thác thủy sản nhằm đánh giá đúng thực trạng, kịp thời tham mưu, đề xuất các giải pháp chỉ đạo, xử lý hiệu quả, góp phần khắc phục những tồn tại, hạn chế, nâng cao trách nhiệm của các đơn vị, địa phương trong thực hiện các khuyến nghị của Ủy ban Châu Âu (EC) và tiếp tục nhiệm vụ chống khai thác IUU trên địa bàn tỉnh.

b) Tổng hợp, báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường những khó khăn, vướng mắc trong công tác quản lý tàu cá; đồng thời kiến nghị Bộ Nông nghiệp và Môi trường nghiên cứu, đẩy mạnh việc tích hợp, đồng bộ và liên thông các phần mềm quản lý hiện có (như: Vnfishbase, eCDT, eLogbook, VMS, Google Sheets, phần mềm quản lý của lực lượng Biên phòng, phần mềm xử lý vi phạm và các hệ thống liên quan khác) thành một nền tảng quản lý thống nhất. Việc xây dựng hệ thống dùng chung, đồng bộ dữ liệu sẽ góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực thủy sản, tạo thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị và chủ tàu cá trong quá trình cập nhật, khai thác và sử dụng thông tin; đồng thời khắc phục tình trạng phân tán dữ liệu, trùng lặp thao tác và chồng chéo trong quản lý như hiện nay.

c) Tham mưu UBND tỉnh kiến nghị Bộ Nông nghiệp và Môi trường khẩn trương nghiên cứu, tham mưu Chính phủ sửa đổi, bổ sung quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản; trong đó bổ sung hành vi vi phạm và chế tài xử phạt đối với trường hợp tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 06 mét trở lên không thực hiện việc vào cảng để bốc dỡ sản phẩm khai thác theo quy định, nhằm tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý tàu cá, kiểm soát sản lượng thủy sản khai thác và truy xuất nguồn gốc thủy sản.

d) Chỉ đạo Chi cục Thủy sản

- Tổ chức triển khai đồng bộ, hiệu quả các quy định của pháp luật về quản lý, theo dõi và kiểm soát tàu cá; thực hiện chặt chẽ công tác đăng ký, đăng kiểm, cấp giấy phép khai thác thủy sản và quản lý tàu cá theo quy định. Thường xuyên rà soát, cập nhật đầy đủ, chính xác thông tin tàu cá vào cơ sở dữ liệu quản lý tàu cá của tỉnh, bảo đảm kết nối, đồng bộ dữ liệu với hệ thống cơ sở dữ liệu nghề cá quốc gia (VNFishbase).

- Chủ động phối hợp với UBND các xã, phường ven biển tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn, đôn đốc và tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện các chính sách theo Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 và Nghị quyết số 28/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh; bảo đảm việc tiếp nhận, thẩm định hồ sơ và giải ngân chính sách hỗ trợ được thực hiện kịp thời, đúng đối tượng theo quy định.

- Phối hợp chặt chẽ với Bộ đội Biên phòng, Kiểm ngư và các lực lượng chức năng liên quan tăng cường tuần tra, kiểm tra, kiểm soát hoạt động khai thác thủy sản trên biển và tại các cảng cá; tập trung giám sát các tàu cá có nguy cơ vi phạm hoặc không chấp hành đầy đủ các quy định về chống khai thác IUU. Kịp thời phát hiện, lập hồ sơ vi phạm, chuyển cơ quan có thẩm quyền xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực thủy sản và thực hiện các khuyến nghị của Ủy ban Châu Âu (EC).

đ) Chỉ đạo các Ban quản lý cảng cá

- Ban Quản lý Cảng cá và các đơn vị liên quan tăng cường kiểm tra, giám

sát việc thu nhận nhật ký khai thác thủy sản; bảo đảm 100% tàu cá cập cảng thuộc diện phải nộp nhật ký khai thác thực hiện đầy đủ theo quy định. Thường xuyên rà soát, đối chiếu số lượng tàu cá cập cảng với số lượng nhật ký khai thác thu nhận để kịp thời phát hiện, xử lý các trường hợp không chấp hành.

- Ban Quản lý Cảng cá thực hiện nghiêm việc quản lý tàu cá xuất, nhập bến trên phần mềm eCDT; bảo đảm 100% tàu cá xuất, nhập bến được cập nhật đầy đủ, chính xác và kịp thời trên hệ thống. Tăng cường kiểm tra, giám sát, khắc phục triệt để tình trạng cập nhật thiếu hoặc chậm dữ liệu, bảo đảm phục vụ hiệu quả công tác quản lý, theo dõi hoạt động tàu cá.

- Rà soát, thống nhất quy trình lập, xác nhận và lưu trữ hồ sơ, chứng từ liên quan đến hoạt động bốc dỡ sản phẩm thủy sản khai thác tại cảng; bảo đảm các giấy biên nhận xác nhận bốc dỡ sản phẩm khai thác thủy sản được thực hiện đầy đủ chữ ký, con dấu xác nhận theo quy định, sử dụng thống nhất về hình thức và thành phần hồ sơ nhằm phục vụ công tác kiểm tra, đối chiếu và truy xuất nguồn gốc thủy sản.

- Tăng cường kiểm tra, đối chiếu nhật ký khai thác thủy sản với dữ liệu giám sát hành trình (VMS), dữ liệu bốc dỡ sản phẩm qua cảng và các nguồn thông tin liên quan; đặc biệt đối với các tàu khai thác cá ngừ đại dương (cá ngừ vây vàng, cá ngừ mắt to). Kịp thời phát hiện, chấn chỉnh các trường hợp ghi chép nhật ký chưa đúng thực tế, ghi nhận sản lượng bất thường hoặc có dấu hiệu tổng hợp nhiều mẻ khai thác vào một lần ghi chép. Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm phải lập hồ sơ, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

- Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn ngư dân thực hiện nghiêm các quy định về ghi, nộp nhật ký khai thác thủy sản, sử dụng nhật ký khai thác điện tử, thực hiện thủ tục xuất, nhập bến trên phần mềm eCDT và các quy định về truy xuất nguồn gốc thủy sản; nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, góp phần tăng cường hiệu quả quản lý nghề cá và thực hiện các khuyến nghị của Ủy ban Châu Âu (EC) về chống khai thác IUU.

2. Giao Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

- a) Tiếp tục chỉ đạo các Đồn, Trạm kiểm soát Biên phòng kiểm tra, kiểm soát 100% tàu cá ra, vào cảng cá phải đảm bảo đầy đủ điều kiện theo quy định, kiên quyết không cho những tàu cá không đảm bảo điều kiện đi khai thác; kiểm tra thiết bị VMS trên tàu cá từ 15 mét trở lên phải mở máy, hoạt động từ lúc rời cảng, đến khi cập cảng. Trường hợp tàu cá cố tình vượt Trạm đi khai thác, khi tàu về bến phải chủ động tổ chức kiểm tra, kiên quyết xử phạt hành vi vi phạm theo đúng quy định của pháp luật.

- b) Chỉ đạo các Đồn, Trạm kiểm soát Biên phòng phối hợp với UBND các xã, phường tuyên truyền, yêu cầu các tàu cá neo đậu tại bãi ngang phải vào cảng theo quy định, không được neo đậu và bán cá tại bãi ngang trên địa bàn. Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tuần tra xử lý nghiêm các hành vi vi phạm khai thác IUU.

c) Xây dựng kế hoạch; hướng dẫn, phối hợp theo dõi và hỗ trợ chủ tàu đưa các tàu cá không đủ điều kiện hoạt động khai thác thủy sản đang neo đậu ngoài tỉnh về địa phương để thực hiện chính sách giải bản theo Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

3. Giao Công an tỉnh

a) Tăng cường công tác nắm tình hình, phát hiện, điều tra xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân môi giới, tổ chức đưa ngư dân, tàu cá Gia Lai đi khai thác thủy sản trái phép ở vùng biển nước ngoài hoặc môi giới, tổ chức đưa tàu cá và ngư dân bị nước ngoài bắt giữ về Việt Nam trái phép.

b) Chỉ đạo Công an địa phương phối hợp với UBND các xã, phường ven biển theo tuần tra xử lý nghiêm các tàu hoạt động cấm trên địa bàn tỉnh.

4. Giao Ủy ban nhân dân các xã, phường ven biển

a) Khẩn trương xây dựng và triển khai kế hoạch khắc phục các tồn tại, hạn chế trong thực hiện nhiệm vụ chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU):

- Đối với các xã, phường đã được Đoàn công tác kiểm tra (Tuy Phước, Tuy Phước Đông, Đề Gi, Phù Mỹ Đông, Hoài Nhơn Bắc): Khẩn trương rà soát, xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các giải pháp khắc phục đối với các tồn tại, hạn chế đã được Đoàn công tác chỉ ra; báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (qua Sở Nông nghiệp và Môi trường) **trước ngày 15/6/2026**.

- Đối với các xã, phường chưa được kiểm tra: Chủ động rà soát, đánh giá, nhận diện các tồn tại, hạn chế trong công tác chống khai thác IUU tại địa phương; xây dựng kế hoạch và triển khai các biện pháp khắc phục, chấn chỉnh kịp thời; báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (qua Sở Nông nghiệp và Môi trường) **trước ngày 15/6/2026**.

b) Tiếp tục tập trung tuyên truyền, vận động và quản lý chặt chẽ nhóm tàu cá từ 12m đến dưới 15m – là đối tượng tiềm ẩn nguy cơ cao vi phạm vùng biển nước ngoài.

c) Khẩn trương đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ giải bản tàu cá theo Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND của HĐND tỉnh; tập trung rà soát, kiểm tra thực tế, thẩm định hồ sơ và ban hành quyết định hỗ trợ theo đúng quy định, bảo đảm giải quyết dứt điểm, không để tồn đọng hồ sơ kéo dài. Ưu tiên thực hiện đối với các tàu cá không đủ điều kiện hoạt động khai thác thủy sản, đặc biệt là nhóm tàu không có khả năng hoàn thiện hồ sơ pháp lý và nhóm chủ tàu cố tình chây ì, không chấp hành các quy định về đăng ký, đăng kiểm, cấp phép khai thác thủy sản. Phân đầu hoàn thành việc giải bản đối với 100% tàu cá thuộc các nhóm đối tượng nêu trên **trước ngày 30/7/2026**, góp phần xử lý triệt để số tàu cá không đủ điều kiện hoạt động, nâng cao hiệu quả công tác quản lý đội tàu và thực hiện các nhiệm vụ chống khai thác IUU trên địa bàn tỉnh. Chủ tịch UBND các xã,

phường chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh nếu không hoàn thành chỉ tiêu, tiến độ được giao.

d) Khẩn trương đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn ngư dân thực hiện các thủ tục để được hưởng chính sách hỗ trợ cước phí thuê bao thiết bị giám sát hành trình (VMS) và nhật ký khai thác thủy sản điện tử theo Nghị quyết số 28/2025/NQ-HĐND của HĐND tỉnh. Chủ động rà soát, lập danh sách đầy đủ các đối tượng đủ điều kiện được hỗ trợ, tăng cường tiếp nhận, thẩm định hồ sơ và hoàn thiện các thủ tục theo quy định; kịp thời giải ngân kinh phí hỗ trợ cho ngư dân, không để tình trạng chậm trễ kéo dài.

đ) Đối với tàu cá có chiều dài lớn nhất dưới 6 mét, giao UBND xã thống kê, phục vụ công tác quản lý, không để phát sinh thêm. Đồng thời mỗi xã, phường khẩn trương triển khai cấp giấy xác nhận quản lý tàu cá có chiều dài dưới 6 mét có mã số quản lý riêng cho từng tàu. Thời gian hoàn thành **trước ngày 30/6/2026**.

e) Tiếp tục tuyên truyền, vận động và yêu cầu các chủ tàu cá không đủ điều kiện hoạt động khai thác thủy sản thực hiện giải bản tàu cá theo chính sách hỗ trợ quy định tại Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh.

g) Tiếp tục tuyên truyền, vận động các chủ tàu cá thường xuyên neo đậu tại các bãi ngang ven biển đưa tàu vào cảng cá để bốc dỡ sản phẩm khai thác, neo đậu tại cảng cá hoặc khu neo đậu tránh trú bão theo quy định; không neo đậu tại các khu vực bãi ngang, vị trí không bảo đảm an toàn. Đối với các tàu cá không thực hiện hoặc không có nhu cầu đưa tàu vào cảng cá để hoạt động theo quy định, vận động chủ tàu thực hiện giải bản tàu cá theo chính sách hỗ trợ tại Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh.

h) Hàng tuần tổng hợp kết quả thực hiện các giải pháp chống khai thác IUU và kết quả thực hiện các chính sách theo Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND và Nghị quyết số 28/2025/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh, gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường **trước 11 giờ 00 phút ngày thứ Tư** để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh **trước 17 giờ 00 phút** cùng ngày.

Thủ trưởng các cơ quan liên quan, Chủ tịch UBND các xã, phường ven biển khẩn trương thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVPNN;
- Lưu: VT, N3.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Dương Mah Tiệp